| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN PHÚ TÂN,**<br>**TỈNH CÀ MAU** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 72/2024/HNGĐ-ST
Ngày 27 – 5 – 2024
V/v ly hôn

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà:* Ông Lâm Hoài Ân.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Minh Trọn.

2. Bà Đoàn Thị Sim.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Lữ Tấn Thiên – Là Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 27 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 71/2024/TLST - HNGĐ ngày 18/3/2024 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Chị Thạch Đà R, sinh năm 1995; Địa chỉ: ấp Cây K, xã H, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau (xin vắng mặt).

*2. Bị đơn:* Anh Tiêu Vủ T, sinh năm 1994; Địa chỉ: ấp Đất S, xã P, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Thạch Đà R và anh Tiêu Vủ T tự nguyện chung sống với nhau năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. Trong thời gian chung sống, giữa vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn nguyên nhân do tính tình không hòa hợp, bất đồng ý kiến, quan điểm sống dẫn đến việc vợ chồng sống ly thân từ tháng 7 năm 2016 cho đến nay nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

Về con chung, chị Đà R khai có 01 người con là Tiêu Thạch Diễm Chi, sinh ngày 08/01/2017. Khi ly hôn, chị Đà R yêu cầu được nhận nuôi con và yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung và nợ chung, chị Đà R khai không có.

Đối với anh Tiêu Vủ T, tuy đã được Thông báo, triệu tập hợp lệ nhưng anh không đến Toà, cũng không gửi văn bản để nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị Đà R, riêng chị Đà R đã có lời khai và nộp đơn xin xét xử vắng mặt vào ngày 17/4/2024.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng, anh Tiêu Vủ T đã được triệu tập tham gia phiên tòa xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng đều vắng mặt không rõ lý do, riêng chị Đà R đã có lời khai, đã tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và nộp đơn yêu cầu xin xét xử vắng mặt với lý do nhà xa, việc đi lại khó khăn nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng Dân sự chấp nhận yêu cầu xin vắng mặt của chị Đà R và tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh T.

[2] Về hôn nhân, anh T và chị Đà R chung sống với nhau vào năm 2016, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân của anh, chị được pháp luật công nhận và bảo vệ. Do anh T không trực tiếp đến Tòa cũng không gửi ý kiến bằng văn bản nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị Đà R nên lời trình bày của chị Đà R về thời gian chung sống, nguyên nhân mâu thuẫn được chấp nhận.

Cũng chính từ mâu thuẫn trên, chị Đà R xác định không còn tình cảm với anh T và kiên quyết ly hôn nên có căn cứ để nhận định rằng tình trạng hôn nhân giữa anh T với chị Đà R đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu của chị Đà R về việc xin ly hôn với anh T là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về con chung là Tiêu Thạch Diễm Chi, sinh ngày 08/01/2017. Khi ly hôn, chị Đà R yêu cầu được nuôi con và yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật, riêng anh T cũng không có ý kiến gì về yêu cầu trên.

Hội đồng xét xử xét thấy việc giao con cho cha hoặc mẹ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cần căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con. Do anh T vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và không gửi văn bản ý kiến cho Tòa xem xét nên chưa có cơ sở để khẳng định việc giao con cho anh Trường nuôi dạy sẽ đảm bảo quyền lợi mọi mặt cho con. Hơn nữa, việc ly hôn giữa anh chị đã phần nào xáo trộn đến cuộc sống bình thường và tâm lý của con trẻ, hiện cháu Chi đang chung sống với chị Đà R. Do đó, cần hạn chế đến mức thấp nhất việc ảnh hưởng tâm lý, cuộc sống của con trẻ nên tiếp tục giao con cho chị Đà R nuôi dưỡng là hợp lý.

Đối với việc cấp dưỡng nuôi con nhằm đảm bảo nhu cầu thiết yếu của con, đảm bảo cho cuộc sống của con được đầy đủ, tốt hơn và thể hiện được trách nhiệm, tình thương của người làm cha, làm mẹ đối với con cái nên việc chị Đà R yêu cầu anh T cấp dưỡng có căn cứ và theo quy định của pháp luật, mức cấp dưỡng anh T phải cấp dưỡng nuôi con là 900.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày xét xử sơ thẩm đến khi con tròn 18 tuổi là phù hợp.

[4] Về tài sản chung và nợ chung, chị Đà R khai không có, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình, chị Đà R phải chịu và án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con, anh T phải chịu.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 144, 147, 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử**:

- Chấp nhận yêu cầu của chị Thạch Đà R về việc xin ly hôn anh Tiêu Vủ T.

- Về con chung là Tiêu Thạch Diễm Chi, sinh ngày 08/01/2017 hiện đang chung sống với chị Thạch Đà R nên khi ly hôn, tiếp tục giao con cho chị Thạch Đà R chăm sóc, nuôi dưỡng và anh Tiêu Vủ T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 900.000 đồng/tháng (chín trăm nghìn đồng) cho đến khi con tròn 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 27/5/2024. Anh T có quyền đến thăm nom, chăm sóc và nuôi dạy con chung.

Kể từ ngày chị Thạch Đà R có đơn yêu cầu thi hành án, anh Tiêu Vủ T không tự nguyện thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng nuôi con thì còn phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

- Về tài sản chung và nợ chung, chị Thạch Đà R khai không có, nên không đặt ra xem xét.

- Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình, chị Thạch Đà R phải chịu số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Ngày 18/3/2024, chị Thạch Đà R đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai số 0003299 được đối trừ, chuyển thu sung quỹ Nhà nước.

- Án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con, anh Tiêu Vủ T phải chịu số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng – chưa nộp).

Chị Thạch Đà R, anh Tiêu Vủ T vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án*

*dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- UBND xã H,
H. Thới Bình, tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Đã ký)

**Lâm Hoài Ân**